

Số: 39/NQ-HĐND

Định Hoá, ngày 05 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn xã Định Hóa giai đoạn 2026 - 2030 (lần 03)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH HÓA
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ BẢY (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 358/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1160/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026-2030 của các chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 1) cho các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3399/QĐ-BVHTTDL ngày 23/9/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa ban hành phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2025 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng

đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Số 26/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 Ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 – 2030; số 16/2026/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2026 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 tỉnh Thái Nguyên; số 17/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG về phát triển văn hóa giai đoạn 2025–2035 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn I: Từ năm 2025 đến năm 2030; số 22/2026/NQ-HĐND ngày 09 tháng 6 năm 2026 ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; số 29/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi thường xuyên; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; số 59/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 Quy định nội dung, phương án lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 305/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn (đợt 1) và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026-2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 314/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I: từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 315/NQ-HĐND ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2798/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc trích ngân sách tỉnh năm 2025 phân bổ dự toán từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 04/8/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn (đợt 1) và dự kiến chi thường xuyên giai đoạn 2026 - 2030 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây

dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 7392/STC-TH&QLNS ngày 01/6/2026 của Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên về việc triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 – 2030 của các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Công văn số 11978/HDLN-STC-SNNMT-SXD ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Liên sở ngành: Sở Tài chính – Sở Xây dựng – Sở Nông nghiệp và Môi trường về trình tự, thủ tục, hồ sơ lập dự toán, quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ xi măng từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2026/NQ-HĐND ngày 09/6/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã Định Hóa: Số 37/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 về việc thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn xã Định Hóa, giai đoạn 2026 - 2030; số 01/NQ-HĐND ngày 29/01/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn xã Định Hóa giai đoạn 2026-2030 (lần 01); số 15/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn xã Định Hóa giai đoạn 2026-2030 (lần 02);

Xét Tờ trình số 183/TTr-UBND, ngày 28/8/2026 của UBND xã Định Hóa về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn xã Định Hóa giai đoạn 2026-2030 (lần 03); Báo cáo thẩm tra của 2 Ban HĐND xã; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 xã Định Hoá, như sau:

1. Yêu cầu của công tác phân bổ vốn

a) Việc phân bổ vốn phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước, cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định của Trung ương, của tỉnh Thái Nguyên về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn giai đoạn 2026–2030; bảo đảm đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung và phạm vi hỗ trợ của từng chương trình, phù hợp với tổng mức vốn được cấp có thẩm quyền giao.

b) Thực hiện phân bổ vốn có trọng tâm, trọng điểm, công khai, minh bạch, hiệu quả và bền vững; thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng An toàn khu; các xóm còn thiếu hụt về kết cấu hạ tầng thiết yếu và các tiêu chí nông thôn mới. Tập trung nguồn lực thực hiện lộ trình xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại; đồng thời ưu tiên đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch cộng đồng và tạo sinh kế cho người dân.

c) Việc bố trí vốn cho các dự án thực hiện theo thứ tự ưu tiên: thanh toán các khoản nợ xây dựng cơ bản phát sinh theo đúng quy định của pháp luật; bố trí đủ vốn cho dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, dự án đã được phê duyệt quyết toán nhưng chưa bố trí đủ vốn; bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Sau khi bảo đảm các nhiệm vụ trên, mới xem xét bố trí vốn cho dự án khởi công mới có đầy đủ thủ tục đầu tư, thật sự cần thiết, phù hợp với mục tiêu của chương trình và khả năng cân đối vốn.

d) Bảo đảm không phân bổ trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung đầu tư giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án và dự án khác; tăng cường lồng ghép các nguồn vốn, phát huy nguồn lực của địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác, tránh đầu tư dàn trải, kém hiệu quả.

2. Phương án phân bổ:

Tổng vốn các chương trình mục tiêu quốc gia bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là **79.104 triệu đồng**.

Trong đó nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa 3.200 triệu đồng; Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN là 75.904 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu I kèm theo)

2.1. Nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa

a) Tổng kế hoạch đầu tư công Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2030, được phân bổ cho xã Định Hoá năm 2026 tại Nghị quyết số 314/NQ-HĐND ngày 13/8/2026 của HĐND tỉnh số tiền: 3.200 triệu đồng; gồm:

- Ngân sách trung ương 2.461 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh 739 triệu đồng

** Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026-2030 hiện nay tỉnh mới giao kế hoạch năm 2026; kế hoạch vốn cho cả giai đoạn sẽ được cập nhật, bổ sung sau khi có thông báo, quyết định giao vốn của cấp có thẩm quyền.*

b) Nội dung, phương án phân bổ:

Thực hiện Nội dung thành phần số 2 - Nội dung cụ thể 2.2 - Mục 2.2.1, bố trí cho 01 dự án Sửa chữa, nâng cấp thiết chế văn hóa thể thao trên địa bàn xã Định Hoá, với tổng mức đầu tư: 4.000 triệu đồng; bố trí vốn Chương trình MTQG 3.200 triệu đồng (ngân sách trung ương 2.461 triệu đồng; ngân sách tỉnh 739 triệu đồng); lồng ghép từ nguồn thu tiền sử dụng đất 800 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ biểu I.1 kèm theo)

2.2. Nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN

a) Tổng nguồn vốn CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng ĐB DTTS&MN giai đoạn 2026-2030 là: 75.904 triệu đồng, Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 31.783 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh: 18.000 triệu
- Ngân sách xã đối ứng: 10.171 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ mua xi măng từ ngân sách tỉnh: 15.950 triệu đồng

b) Nội dung, phương án phân bổ:

b.1. Hợp phần thứ nhất:

** Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu, thực hiện các nội dung cụ thể như sau:*

(1) Nội dung 01: Tổng nguồn vốn chương trình MTQG là: **52.414 triệu đồng**, bao gồm:

- + Ngân sách trung ương 24.803 triệu đồng
- + Ngân sách tỉnh 12.410 triệu đồng
- + Ngân sách xã đối ứng: 6.161 triệu đồng
- + Kinh phí hỗ trợ mua xi măng từ ngân sách tỉnh: 9.040 triệu đồng

- Phương án phân bổ, lồng ghép các nguồn vốn: Bố trí thực hiện 18 dự án giao thông, với mức đầu tư 110.493 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn CTMTQG là 52.414 triệu đồng; vốn lồng ghép từ các nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn vốn khác là 58.079 triệu đồng.

(2) Nội dung 02: Tổng nguồn vốn chương trình MTQG là: **18.390 triệu đồng**, bao gồm:

- + Ngân sách trung ương: 5.480 triệu đồng
- + Ngân sách tỉnh: 5.590 triệu đồng
- + Ngân sách xã đối ứng: 4.010 triệu đồng
- + Kinh phí hỗ trợ mua xi măng từ ngân sách tỉnh: 3.310 triệu đồng

- Phương án phân bổ, lồng ghép các nguồn vốn: Bố trí thực hiện 11 dự án xây dựng hệ thống kênh mương, với tổng mức đầu tư là 19.480 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn chương trình MTQG là 18.390 triệu đồng; vốn lồng ghép từ các nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn vốn khác là 1.090 triệu đồng.

(3) Nội dung 10: Tổng nguồn vốn chương trình MTQG – Ngân sách TW thực hiện nội dung là: **1.500 triệu đồng**.

- Phương án phân bổ: Bố trí thực hiện đầu tư xây dựng 01 công trình: Duy tu, sửa chữa công trình nước sinh hoạt Bản Pù, xóm Khuổi Chao, xã Định Hóa, với tổng mức đầu tư 1.500 triệu đồng.

b.2. Hợp phần thứ hai:

*** Nội dung thành phần 01 - Nội dung 04:** Tổng nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh bằng kinh phí hỗ trợ mua xi măng là: 3.600 triệu.

- Phương án phân bổ: Bố trí thực hiện 01 dự án: Xây dựng thiết chế văn hóa các xóm, với tổng mức đầu tư là 17.500 triệu đồng, trong đó: nguồn vốn chương trình MTQG là 3.600 triệu đồng; vốn lồng ghép từ các nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn vốn khác là 13.900 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ biểu I.2 kèm theo)

Điều 2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn xã Định Hóa giai đoạn 2026 - 2030 (lần 03), như sau:

I. Điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư công tại các Nghị quyết: số 37/NQ-HĐND ngày 19/12/2025; số 01/NQ-HĐND ngày 29/01/2026; 15/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2026.

Điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 giảm từ 45 danh mục xuống còn **40 danh mục**, cụ thể:

1. Điều chỉnh, gộp và sắp xếp lại danh mục dự án

- Lĩnh vực thủy lợi: Gộp, sắp xếp lại 14 danh mục kênh mương đã thông qua thành 07 danh mục theo địa bàn các xóm sau sắp xếp, sáp nhập.

- Lĩnh vực giao thông: Gộp, sắp xếp lại 14 danh mục đường nội đồng, nội thôn và đường giao thông nông thôn thành 08 danh mục theo phạm vi tuyến, địa bàn phục vụ sau sắp xếp xóm.

- Lĩnh vực văn hóa - thể thao: Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự kiến dự án Xây dựng thiết chế văn hóa các xóm từ 10.000 triệu đồng lên 17.500 triệu đồng.

- Lĩnh vực giáo dục: Điều chỉnh tên, tổng mức đầu tư, địa điểm thực hiện dự án “Xây dựng mới Trường Mầm non Phúc Chu” thành “Trường Mầm non Phúc Chu (chuyển địa điểm sang trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phúc Chu cũ)”; địa điểm thực hiện tại xóm Phúc Chu; điều chỉnh tổng mức đầu tư dự kiến từ 2.000 triệu đồng lên 18.000 triệu đồng. Giảm 02 danh mục dự án đầu tư công trong giai đoạn, gồm: Nhà hiệu bộ trường tiểu học Đồng Thịnh và Sửa chữa cơ sở vật chất cho các trường học đạt chuẩn theo lộ trình.

- Lĩnh vực khác: Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự kiến dự án Khu xử lý rác thải sinh hoạt xã Định Hóa từ 10.000 triệu đồng xuống 3.760 triệu đồng; bổ sung danh mục duy tu, sửa chữa công trình nước sinh hoạt Bản Pù, xóm Khuổi Chao, tổng mức đầu tư dự kiến 1.500 triệu đồng.

2. Bổ sung danh mục dự án: Bổ sung 10 danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, với tổng mức đầu tư dự kiến 19.390 triệu đồng, gồm:

- Xây dựng hệ thống kênh mương xóm Khuổi Chao, xã Định Hóa: 600 triệu đồng;
- Xây dựng hệ thống kênh mương xóm Xuân Lạc, xã Định Hóa: 1.300 triệu đồng;
- Xây dựng hệ thống kênh mương xóm Bãi Á, xã Định Hóa: 550 triệu đồng;

- Xây dựng hệ thống kênh mương xóm Chợ Chu, xã Định Hóa: 710 triệu đồng;
- Đường giao thông xóm Trung Tâm, xã Định Hóa: 1.570 triệu đồng;
- Đường giao thông xóm Xuân Lạc, xã Định Hóa: 910 triệu đồng;
- Đường giao thông xóm Phúc Sinh, xã Định Hóa: 1.750 triệu đồng;
- Khắc phục, sửa chữa 04 vị trí đường tràn trên tuyến đường giao thông xóm Khuổi Chao, xã Định Hóa; với Tổng mức đầu tư dự kiến: 6.500 triệu đồng, từ nguồn vốn hỗ trợ của Ủy ban MTTQ tỉnh và nguồn thu tiền sử dụng đất xã.
- Duy tu, sửa chữa công trình nước sinh hoạt Bản Pù, xóm Khuổi Chao, xã Định Hóa: 1.500 triệu đồng.
- Sửa chữa, nâng cấp thiết chế văn hóa thể thao trên địa bàn xã Định Hóa: 4.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu II kèm theo)

Lý do điều chỉnh, bổ sung: Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập xóm, tên gọi, địa điểm xây dựng của một số công trình có sự thay đổi. Một số danh mục trước đây được đề xuất riêng lẻ nhưng có sự liên kết về tuyến, vị trí đầu tư và nhu cầu sử dụng, cần được gộp, sắp xếp lại để bảo đảm đầu tư đồng bộ, tránh trùng lặp. Bên cạnh đó, quy mô và tổng mức đầu tư dự kiến của một số dự án không còn phù hợp với hiện trạng và nhu cầu thực tế. Vì vậy, cần điều chỉnh, bổ sung danh mục, tên dự án, địa điểm, quy mô và tổng mức đầu tư để tập trung nguồn lực cho các công trình hạ tầng thiết yếu, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, đi lại, học tập, sinh hoạt văn hóa và đời sống của Nhân dân, góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

II. Điều chỉnh cơ cấu các nguồn vốn

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030 (Tại các Nghị Quyết số 37/NQ-HĐND Ngày 19/12/2025; 01/NQ-HĐND ngày 29/01/2026; số 15/NQ-HĐND ngày 30/3/2026 của HĐND xã) là: 193.375,3 triệu đồng, gồm 45 danh mục dự án, trong đó:

2. Điều chỉnh tăng, bổ sung các nguồn vốn với tổng số tiền là 89.454 Tr.đồng

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ: tăng 10.350 triệu đồng, từ 24.000 triệu đồng lên 34.350 triệu đồng, theo Thông báo kế hoạch vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ tại Công văn số 7391/STC-TH&QLNS ngày 01/6/2026 của Sở Tài chính, tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ giai đoạn 2026–2030 là 34.350 triệu đồng.

- Bổ sung nguồn vốn Chương trình MTQG về phát triển văn hóa số tiền 3.200 triệu đồng (Theo Nghị quyết 314/NQ-HĐND ngày 13/8/2026 của HĐND tỉnh), trong đó:

+ Ngân sách TW: 2.461 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 739 triệu đồng;

- Bổ sung vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS&MN (tại Nghị quyết số

305/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của HĐND tỉnh) là: 59.954 triệu đồng; trong đó:

+ Ngân sách TW: 31.783 triệu đồng;

+ Ngân sách tỉnh: 18.000 triệu đồng;

+ Ngân sách xã đối ứng: 10.171 triệu đồng (Gồm: Đối ứng từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 9.090 triệu đồng; Đối ứng từ nguồn thu tiền sử dụng đất từ các hộ được giao đất tái định cư dự án đường Hồ Chí Minh: 1.081 triệu đồng)

- Bổ sung nguồn hỗ trợ xi măng theo kế hoạch (tại Nghị quyết số 305/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của HĐND tỉnh là 11.000 tấn), quy đổi thành tiền dự kiến là: 15.950 triệu đồng.

3. Điều chỉnh giảm các nguồn vốn, với tổng số tiền là 89.454 triệu đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất từ các hộ được giao đất tái định cư dự án đường Hồ Chí Minh: giảm 1.081 triệu đồng, từ 22.900 triệu đồng xuống 21.819 triệu đồng; giảm vốn để đối ứng phần vốn ngân sách xã thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất: giảm 14.773 triệu đồng, từ 56.276 triệu đồng xuống 41.503 triệu đồng.

- Ngân sách xã khác: giảm 6.100 triệu đồng, từ 12.699,284 triệu đồng xuống 6.599,284 triệu đồng;

- Nguồn đối ứng sự nghiệp có tính chất đầu tư giảm: 31.920 triệu đồng;

- Nguồn vốn Nhân dân đóng góp giảm: 35.580 triệu đồng.

4. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030 sau điều chỉnh là 193.375,3 triệu đồng, gồm 40 danh mục dự án.

(Chi tiết tại Biểu III, IV kèm theo)

Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn trên cơ sở phương án phân bổ vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026–2030 tại các Nghị quyết số 305/NQ-HĐND ngày 17/7/2026, số 314/NQ-HĐND ngày 13/8/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời rà soát khả năng cân đối, huy động các nguồn lực của địa phương. Theo đó, các nguồn vốn dự kiến chưa có cơ sở bố trí hoặc chưa bảo đảm tính khả thi được điều chỉnh giảm, thay thế bằng các nguồn vốn đã có căn cứ phân bổ. Việc điều chỉnh nhằm bảo đảm cơ cấu nguồn vốn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, sát với điều kiện thực tế của địa phương; bố trí vốn đúng mục tiêu, đúng đối tượng, đúng nội dung đầu tư của từng nguồn vốn, bảo đảm tập trung, hiệu quả, tránh dàn trải và không trùng lặp trong bố trí kế hoạch vốn.

*** Các nội dung khác tiếp tục thực hiện theo các Nghị quyết của HĐND xã Định Hóa.**

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Định Hóa khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ bảy (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 05 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh đơn vị Định Hóa;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thường trực UB MTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tú